

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ và thơ lục bát.	3	0	5	0	0	2	0	0	60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ và thơ lục bát	Nhận biết: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản; - Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp, phương thức biểu đạt của bài thơ lục bát; - Nhận diện được nhân vật trong bài thơ; - Nhận ra từ đơn, từ phức (Từ ghép và từ láy); các biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ,... Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ; - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ hình ảnh, biện pháp tu từ; - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản; - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp.	3TN	5TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng ngôi thứ nhất, chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc	1*	1*	1*	1TL*

			được kể.				
Tổng				3TN	5TN	2TL	1TL
Tỉ lệ %				20%	40%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60%		40%	

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn ngữ liệu sau:

MẸ

Lặng rồi cả tiếng con ve,
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.
Nhà em vẫn tiếng ạ ời,
Kêu cà tiếng vồng mẹ ngồi mẹ ru,
Lời ru có gió mùa thu,
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về,
Những ngôi sao thức ngoài kia,
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con,
Đêm nay con ngủ giấc tròn,
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.

(Trần Quốc Minh, theo *Thơ chọn với lời bình*, NXB GD, 2002, tr 28-29)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Ngũ ngôn;
- B. Lục bát;
- C. Song thất lục bát;
- D. Tự do.

Câu 2. Nhân vật chính trong bài thơ là ai?

- A. Người bà ;
- B. Người chị;
- C. Người mẹ;
- D. Người em.

Câu 3. Mỗi cặp câu trong đoạn thơ trên có mấy tiếng?

Tự sự;

- A. 7-7;
- B. 6-7;
- C. 6-8;
- D. 7-5.

Câu 4. Những âm thanh nào được tác giả nhắc tới trong bài thơ?

- A. Tiếng ve; tiếng còi; tiếng sáo;
- B. Tiếng ve, tiếng võng, tiếng ru à ời;
- C. Tiếng gió; tiếng kèn; tiếng còi;
- D. Tiếng võng. tiếng sáo chiều.

Câu 5. Dãy từ nào sau đây là từ ghép?

- A. Con ve, tiếng võng, ngọn gió;
- B. Con ve, nắng oi, ạ ời;
- C. Con ve, tiếng võng, lặng rồi;
- D. Con ve, bàn tay, ạ ời.

Câu 6. Dòng nào nêu đúng nội dung của bài thơ trên?

- A. Thời tiết nắng nóng khiến cho những chú ve cũng cảm thấy mệt mỏi;
- B. Nỗi vất vả cực nhọc của mẹ khi nuôi con và tình yêu vô bờ bến mẹ dành cho con;
- C. Bạn nhỏ biết làm những việc vừa sức để giúp mẹ;
- D. Bài thơ nói về việc mẹ hát ru và quạt cho con ngủ.

Câu 7. Theo em từ “giấc tròn” trong bài thơ có nghĩa là gì?

- A. Con ngủ ngon giấc;
- B. Con ngủ mơ thấy trái đất tròn;
- C. Không chỉ là giấc ngủ mà còn là cả cuộc đời con;
- D. Con ngủ chưa ngon giấc.

Câu 8. Văn bản thể hiện tâm tư, tình cảm gì của tác giả đối với người mẹ?

- A. Nỗi nhớ thương người mẹ;
- B. Lòng biết ơn, trân trọng với người mẹ;
- C. Tình yêu thương của người con với mẹ;
- D. Tình yêu thương, nỗi nhớ, lòng biết ơn, trân trọng đối với mẹ.

Câu 9. Sau khi đọc bài thơ, em hãy đặt 01 câu bày tỏ tình cảm của em với mẹ.

Câu 10. Suy nghĩ về vai trò của tình mẹ đối với mỗi người (không quá 4 dòng).

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Trong cuộc sống, mẹ là người thân yêu luôn dành cho em những điều tốt đẹp nhất. Em hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em với mẹ.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	C	0,5
	3	C	0,5
	4	B	0,5
	5	A	0,5
	6	B	0,5
	7	A	0,5
	8	D	0,5
	9	- Hình thức: viết câu đúng ngữ pháp - Nội dung: thể hiện được tình cảm yêu quý/biết ơn/ kính trọng,...	1,0
	10	- HS có thể nêu suy nghĩ như sau: - Tình mẹ chính là một thứ tình cảm cao quý bởi đó chính là mối quan hệ gắn bó ruột thịt giữa mẹ và con cái. - Tình mẹ chính là điểm tựa vững chắc cho con trên mỗi bước đường đời. <i>Lưu ý: HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm.</i>	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể lại một kỷ niệm đáng nhớ của em với mẹ.</i>	0,25
		<i>c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ</i> HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ. - Các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân em.	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,5

HẾT

